

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật. Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Cà Mau, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BTC ngày 15 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về nguồn kinh phí, nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến.

2. Cơ sở thực tiễn

Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BTC ngày 15 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về nguồn kinh phí, nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến, Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau (cũ) ban hành Nghị quyết số 14/2019/NQ-HĐND ngày 04 tháng 10 năm 2019 quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Sau khi thực hiện Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, tỉnh Bạc Liêu và tỉnh Cà Mau sáp nhập thành tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Cà Mau, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 22/9/2025 về việc áp dụng, bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau, tỉnh Bạc Liêu ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2025; theo đó, Nghị quyết số 14/2019/NQ-HĐND ngày 04 tháng 10 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau quy định nội dung và

mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Cà Mau tiếp tục được áp dụng trên phạm vi đơn vị hành chính tỉnh Cà Mau (mới) cho đến khi có văn bản thay thế.

Tại khoản 2 Điều 11 Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, quy định: *“Cơ quan, người có thẩm quyền phải ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn để xử lý các văn bản chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, đảm bảo hoàn thành trước ngày 01 tháng 3 năm 2027”* và tại khoản 4 mục 3 Công văn số 6243/BTP-KTVB&QLXLVPHC ngày 06 tháng 10 năm 2025 của Bộ Tư pháp về việc xử lý văn bản chịu tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy, có giao *“Các địa phương hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế, ban hành mới các văn bản của địa phương chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy trước ngày 01 tháng 6 năm 2026”*. Đồng thời, theo phụ lục kèm theo Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 13 tháng 02 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về việc xây dựng văn bản thay thế các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau, tỉnh Bạc Liêu ban hành trước ngày 01 tháng 6 năm 2025 *“giao Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Cà Mau”*. Vì vậy, việc ban hành Nghị quyết thay thế là cần thiết nhằm bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và tạo cơ sở pháp lý cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Cà Mau thực hiện nhiệm vụ.

Về thẩm quyền ban hành: Tại khoản 1, Điều 3 Thông tư số 03/2019/TT-BTC quy định: *“1. Nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước hỗ trợ để thực hiện hoạt động sáng kiến quy định tại Chương II Thông tư này là các mức tối đa. Căn cứ theo khả năng cân đối nguồn lực, Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định các nội dung, mức chi cụ thể cho hoạt động sáng kiến đảm bảo phù hợp.”* Do đó, Nghị quyết quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Cà Mau thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG

1. Mục đích ban hành

Việc xây dựng Nghị quyết mới nhằm thay thế toàn diện Nghị quyết số 14/2019/NQ-HĐND ngày 04 tháng 10 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Cà Mau bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và yêu cầu hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của pháp luật hiện hành. Đồng thời, Nghị quyết mới nhằm bảo đảm đầy đủ cơ sở pháp lý và cơ sở thực tiễn, đáp ứng yêu cầu hoạt động của cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo văn bản

Việc xây dựng dự thảo Nghị quyết được thực hiện trên cơ sở bảo đảm phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành; kế thừa những nội dung còn phù hợp của Nghị quyết số 14/2019/NQ-HĐND ngày 04 tháng 10 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Cà Mau; đồng thời rà soát, điều chỉnh các nội dung không còn phù hợp với tình hình thực tiễn sau khi sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy hệ thống cơ quan thanh tra; bảo đảm nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương.

Việc soạn thảo, ban hành dự thảo văn bản tuân thủ đúng trình tự, thủ tục xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật; đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất trong hệ thống văn bản pháp luật; đảm bảo công bằng, công khai, minh bạch, bình đẳng; đảm bảo dân chủ trong việc tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị của cá nhân, cơ quan, tổ chức trong quá trình xây dựng, ban hành văn bản.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

Thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 13 tháng 02 năm 2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc xây dựng văn bản thay thế các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau, tỉnh Bạc Liêu ban hành trước ngày 01 tháng 6 năm 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng dự thảo Nghị quyết tại Công văn số 2390/UBND-KTTH ngày 17 tháng 02 năm 2026.

Sở Tài chính đã tổ chức soạn thảo dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết và tổ chức lấy ý kiến đóng góp của các cơ quan, đơn vị có liên quan; đồng thời, đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh để lấy ý kiến theo quy định tại điểm c khoản 1, Điều 44 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật tại Công văn số 1971/STC-HCSN ngày 05 tháng 3 năm 2026 của Sở Tài chính.

Trên cơ sở ý kiến đóng góp của các cơ quan, đơn vị có liên quan, Sở Tài chính đã tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến đóng góp, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết, gửi Sở Tư pháp thẩm định tại Công văn số 2859/STC-HCSN ngày 26 tháng 3 năm 2026 của Sở Tài chính.

Trên cơ sở kết quả thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số 389/BC-STP ngày 02 tháng 4 năm 2026. Sở Tài chính giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định; qua đó, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết và trình Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Dự thảo Nghị quyết đã được các Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất thông qua; tiếp thu, hoàn chỉnh theo ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh, đảm bảo đủ điều kiện trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Đối tượng áp dụng: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

2. Bố cục của dự thảo nghị quyết: Dự thảo Nghị quyết gồm 05 Điều:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Nội dung, mức chi và nguồn kinh phí thực hiện

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Điều 5. Tổ chức thực hiện

3. Nội dung cơ bản

Về nội dung, dự thảo kế thừa nội dung chi và mức chi hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Cà Mau của Nghị quyết số 14/2019/NQ-HĐND ngày 04 tháng 10 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Cà Mau; rà soát, hoàn thiện các quy định nhằm bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với quy định pháp luật hiện hành và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Đồng thời, quy định bãi bỏ Nghị quyết số 14/2019/NQ-HĐND ngày 04 tháng 10 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau kể từ ngày Nghị quyết mới có hiệu lực.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT

Nguồn kinh phí thực hiện hoạt động sáng kiến: Thực hiện theo quy định tại Điều 2, Thông tư số 03/2019/TT-BTC ngày 15 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về nguồn kinh phí, nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến.

Kinh phí thực hiện Nghị quyết nội dung chi và mức chi hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Cà Mau được kế thừa, không điều chỉnh tăng so với Nghị quyết số 14/2019/NQ-HĐND ngày 04 tháng 10 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau.

VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA

Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Cà Mau dự kiến trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại kỳ họp gần nhất của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Cà Mau, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

(Xin gửi kèm theo: Dự thảo Nghị quyết; Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo; Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý; Báo cáo thẩm định; Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Tư pháp;
- Ban KT-NS HĐND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Phòng KTTH;
- Lưu: VT, DT (TTr16), M.A166/4.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lâm Văn Bi